

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-PT

Ngày 28 - 12 - 2023

“Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Văn Lương

Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Minh Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 20/2023/TLPT - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 125/2023/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 15/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa 14/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phan Long H, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Số D, khu V, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm H1, sinh năm 1991 (Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Huỳnh .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N trình bày:

Ngày 21/10/2020, Tòa án án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 476/2020/QĐST-HNGĐ về việc công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận giữa bà Nguyễn Thị Cẩm H1 và ông Nguyễn Hồng N, trong đó về con chung thoả thuận như sau: Bà Nguyễn Thị Cẩm H1 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Huỳnh A (giới tính nữ), sinh ngày 12/11/2019. Ông Nguyễn Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, sau khi ly hôn thì ông Nguyễn Hồng N tới lui thăm con thì bị gia đình bà Nguyễn Thị Cẩm H1 ngăn cản, không cho rước con về chơi và đồng thời bà H1 đang chấp hành Bản án hình sự 05 năm tù giam về tội gian lận bảo hiểm xã hội, không trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà giao cho bà Nguyễn Thị C (mẹ của bà H1) chăm sóc nuôi dưỡng.

Nay ông Nguyễn Hồng N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Huỳnh A (giới tính nữ), sinh ngày 12/11/2019 cho ông Nguyễn Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Hồng N không yêu cầu bà Nguyễn Thị Cẩm H1 cấp dưỡng. Về điều kiện nuôi con, ông Nguyễn Hồng N hiện đang công tác tại Trung tâm y tế huyện P, tỉnh Hậu Giang thu nhập mỗi tháng từ lương và các khoản phụ cấp khác trung bình khoảng 8.000.000 đồng, đảm bảo được điều kiện và thời gian để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Huỳnh A phát triển tốt về thể chất và tinh thần.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 trình bày:

Bà Nguyễn Thị Cẩm H1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng N. Sau khi ly hôn với ông Nguyễn Hồng N thì bà H1 chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Huỳnh A, sinh ngày 12/11/2019 rất chu đáo. Mặc dù, hiện tại bà H1 đang chấp hành án phạt tù có thời hạn 05 năm, nhưng hiện tại cháu Nguyễn Huỳnh A được bà Nguyễn Thị C (mẹ của bà H1) chăm sóc, nuôi dưỡng rất tốt. Bà C làm nội trợ nên có thời gian chăm sóc cháu, hơn nữa bà C và cháu Nguyễn Huỳnh A đang ở cùng với ông Nguyễn Hữu T (anh của bà H1) làm công nhân vận hành mạng lưới điện và bà Lương Thị C1 (vợ của ông T) là giáo

viên mầm non nên có đủ điều kiện về kinh tế để lo cho cháu Nguyễn Huỳnh A. Đồng thời bà H1 chỉ yên tâm chấp hành án khi cháu Nguyễn Huỳnh A được gia đình bên ngoại trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà H1 không đồng ý để ông Nguyễn Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Huỳnh A vì sẽ làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Huỳnh A.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Phan Long H trình bày:

Về điều kiện kinh tế, ông Nguyễn Hồng N có thu nhập ổn định từ lương và các khoản phụ cấp khác mỗi tháng là 8.000.000 đồng. Hiện tại, ông Nguyễn Hồng N làm việc tại Trung tâm Y tế huyện P gần nhà, nên có thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh A. Đối với bà Nguyễn Thị Cẩm H1 đang phải chấp hành án 05 năm tù giam, về tội gian lận bảo hiểm xã hội, bà H1 không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huỳnh A. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N.

Tại Bản án sơ thẩm số 125/2023/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Nguyễn Hồng N.

Giao cháu Nguyễn Huỳnh A (giới tính nữ), sinh ngày 12/11/2019 cho ông Nguyễn Hồng N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà Nguyễn Thị Cẩm H1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho bà Nguyễn Thị Cẩm H1 (sau khi bà H1 đã chấp hành án xong), không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Nguyễn Hồng N và bà Nguyễn Thị Cẩm H1 có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023 bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 125/2023/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, yêu cầu Tòa án cấp phúc

thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và để bị đơn tiếp tục nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, bà Nguyễn Thị Cẩm H1 có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt bà.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện P, tỉnh Hậu Giang nên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình tố tụng bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn đang chấp hành án tại Trại giam Đ, An Giang. Bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và lời trình bày đầy đủ. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt bị đơn.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 có đơn kháng cáo đúng quy định tại các điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, từ khi ông Nguyễn Hồng N và bà Nguyễn Thị Cẩm H1 ly hôn cho đến nay, cháu Nguyễn Huỳnh A sống cùng với bà Nguyễn Thị Cẩm H1 tại nhà bà Nguyễn Thị C (mẹ của bị đơn), địa chỉ ấp H, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Tuy nhiên, từ ngày 28/12/2022 do nguyên

đơn chấp hành hình phạt tù tại trại giam Đ - Bộ C2 nên bị đơn không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Huỳnh A. Hiện nay, bà Nguyễn Thị C (mẹ của bà H1) chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Huỳnh A. Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:*

...

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

Như vậy, việc nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 không thể trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Mặt khác, ông Nguyễn Hồng N hiện chưa kết hôn mới, có công việc, thu nhập và chỗ ở ổn định. Cụ thể hiện nay nguyên đơn đang công tác tại Trung tâm Y tế huyện P, tỉnh Hậu Giang, thu nhập mỗi tháng là 8.000.000 đồng. Từ đó có thể thấy ông Nguyễn Hồng N có đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Xét về góc độ tâm lý, cháu Nguyễn Huỳnh A sinh ngày 12/11/2019, mới hơn 4 tuổi, độ tuổi cần nhiều tình thương và chăm sóc của cha mẹ, nên việc nuôi con phải do cha mẹ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục mới đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con.

Tại đơn kháng cáo, bà Nguyễn Thị Cẩm H1 kháng cáo yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Huỳnh A, nhưng hiện tại bà không thể trực tiếp nuôi con, do phải chấp hành án tại trại giam Đ, mà phải giao cháu Nguyễn Huỳnh A cho mẹ ruột là bà Nguyễn Thị C (mẹ của bà H1) chăm sóc, nuôi dưỡng. Theo Quy định tại khoản 4 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *“Trong trường hợp xét thấy cả cha và mẹ đều không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con thì Tòa án quyết định giao con cho người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự”*. Ông Nguyễn Hồng N là cha của cháu Nguyễn Huỳnh A có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con chung, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn để giao cháu Nguyễn Huỳnh A cho người giám hộ là bà Nguyễn Thị C. Bản án sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, giao cho nguyên đơn Huỳnh A, dành quyền tới lui thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị

Cẩm H1 không ai có quyền ngăn cản là phù hợp. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí:

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 phải chịu án phí sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hồng N được chấp nhận.

- Về án phí phúc thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 phải chịu án phí phúc thẩm, do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về qui định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Huỳnh

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Nguyễn Hồng N.

Giao cháu Nguyễn Huỳnh A, sinh ngày 12/11/2019 (giới tính nữ) cho ông Nguyễn Hồng N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà Nguyễn Thị Cẩm H1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho bà H1 (sau khi chị H1 đã chấp hành án xong), không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Nguyễn Hồng N và bà Nguyễn Thị Cẩm H1 có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Hồng N 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000878 ngày 20/12/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Về án phí phúc thẩm:

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H1 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bị đơn đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003232 ngày 22/8/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/12/2023).

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Phụng